

Mối quan hệ giữa các thành tố trong hoạt động phối hợp giáo dục đạo đức học sinh giữa giáo viên chủ nhiệm và cha mẹ học sinh ở các trường trung học cơ sở: Nghiên cứu tại thành phố Thủ Đức

Dư Thống Nhất^{*1}, Nguyễn Thị Mỹ Lệ²

* Tác giả liên hệ

¹ Email: nhatdt@hcmue.edu.vn

Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh
280 An Dương Vương, Phường 4, Quận 5,
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

² Email: le567tp@gmail.com

Trường Trung học cơ sở Tân Phú
119 Nam Cao, phường Tân Phú, Quận 9,
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

TÓM TẮT: Bài viết trình bày kết quả khảo sát mối quan hệ giữa các thành tố trong hoạt động phối hợp giáo dục đạo đức học sinh trung học cơ sở giữa giáo viên chủ nhiệm và cha mẹ học sinh trên 167 cán bộ quản lý và giáo viên các trường trung học cơ sở ở thành phố Thủ Đức. Mục đích của nghiên cứu là xác định mức độ tương quan giữa các thành tố trong phối hợp giáo dục đạo đức học sinh trung học cơ sở. Nghiên cứu này chủ yếu sử dụng phương pháp định lượng. Kết quả cho thấy, các thành tố: Lập kế hoạch phối hợp, Tổ chức phối hợp, Chỉ đạo phối hợp, Kiểm tra - Đánh giá việc phối hợp, Mục tiêu phối hợp, Nội dung phối hợp, phương thức phối hợp, Điều kiện hỗ trợ phối hợp, có mối tương quan dương cao với nhau trong hoạt động phối hợp giáo dục đạo đức học sinh giữa giáo viên chủ nhiệm và cha mẹ học sinh ở các trường trung học cơ sở.

TỪ KHÓA: Hoạt động phối hợp, giáo dục đạo đức, học sinh trung học cơ sở.

→ Nhận bài 12/3/2022 → Nhận bài đã chỉnh sửa 08/4/2022 → Duyệt đăng 15/8/2022.

DOI: <https://doi.org/10.15625/2615-8957/12210813>

1. Đặt vấn đề

Nghị quyết số 29-NQ/TW về Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đã chỉ rõ: “*Phát triển giáo dục và đào tạo là nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài. Chuyển mạnh quá trình giáo dục từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học. Học đi đôi với hành; lí luận gắn với thực tiễn; giáo dục nhà trường kết hợp với giáo dục gia đình và giáo dục xã hội*” [1]. Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT về Chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông, quy định giáo viên chủ nhiệm: “*Tham gia tổ chức và thực hiện các hoạt động phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình, xã hội trong dạy học, giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh. Tạo dựng mối quan hệ hợp tác với cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh và các bên liên quan*” [2]. Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT ban hành Quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông, quy định: “*Tổ chức các hoạt động phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình, xã hội trong dạy học, giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh và huy động, sử dụng nguồn lực để phát triển nhà trường*” [3]. Luật Giáo dục số 43 ghi rõ: “*Nhà trường có trách nhiệm thực hiện kế hoạch phổ cập giáo dục, quy tắc ứng xử; chủ động phối hợp với gia đình và xã hội để tổ chức hoặc tham gia các hoạt động giáo dục theo kế hoạch của nhà trường, bảo đảm an toàn cho người dạy và người học; thông báo về kết quả học tập, rèn luyện*

của học sinh cho cha mẹ hoặc người giám hộ”. Về trách nhiệm của cha mẹ hoặc người giám hộ học sinh là: “*Tiếp nhận thông tin về kết quả học tập, rèn luyện của con hoặc người được giám hộ. Phối hợp với nhà trường, cơ quan quản lý giáo dục giải quyết các vấn đề có liên quan đến việc giáo dục con hoặc người được giám hộ theo quy định*” [4]. Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học, chỉ rõ nhiệm vụ của giáo viên là: “*Phối hợp với Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam, gia đình học sinh và các tổ chức xã hội liên quan để tổ chức hoạt động giáo dục*”, “*Nhà trường chủ động phối hợp thường xuyên và chặt chẽ với gia đình và xã hội để xây dựng môi trường giáo dục thống nhất nhằm thực hiện mục tiêu, nguyên lí giáo dục*” [5].

Bryan và Henry (2012) đề xuất chu trình bảy bước phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội gồm: chuẩn bị cho sự phối hợp; đánh giá nhu cầu và điểm mạnh; tham gia phối hợp; xây dựng tầm nhìn và kế hoạch; hành động; đánh giá và công nhận sự tiến bộ; duy trì sự phối hợp [6]. Võ Ngọc Thúy Như (2020) xác định mười yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động phối hợp giáo dục học sinh giữa giáo viên chủ nhiệm và cha mẹ học sinh gồm: lập kế hoạch phối hợp, tổ chức thực hiện kế hoạch phối hợp, chỉ đạo thực hiện kế hoạch phối

hợp, kiểm tra - đánh giá việc phối hợp, hành động phối hợp của cha mẹ học sinh, mục tiêu phối hợp, nội dung phối hợp, hình thức phối hợp, phương pháp phối hợp và điều kiện hỗ trợ phối hợp [7]. Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về giáo dục, hiệu trưởng trường trung học cơ sở là người chịu trách nhiệm quản lý, làm đầu mối để phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội [4]. Được như vậy, việc phát triển mối quan hệ này mới đảm bảo tính mục tiêu, nội dung, phương pháp, hiệu quả và phù hợp với điều kiện cụ thể của mỗi trường [8]. Nguyễn Thị Ngọc Liên (2019), phát hiện có 06 kiểu tham gia của gia đình và cộng đồng vào giáo dục đạo đức cho học sinh được mô tả trong khung lý thuyết của Joyce Epstein gồm: giáo dục trong gia đình, giao tiếp, tình nguyện, việc học ở nhà, tham gia vào việc ra quyết định và hợp tác với cộng đồng [9]. Ngoài ra, Lê Thị Lâm (2013) cho rằng, giáo dục đạo đức cho học sinh là sự tác động của các nhà quản lý giáo dục, các nhà giáo, các tổ chức và cá nhân toàn xã hội đến mỗi học sinh để mang lại hiệu quả mong muốn [10].

Từ những phân tích nêu trên cho thấy hoạt động phối hợp giáo dục đạo đức học sinh trung học cơ sở có rất nhiều yếu tố tác động. Tuy nhiên, những thành tố nào có vai trò ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động phối hợp giáo dục đạo đức học sinh giữa giáo viên chủ nhiệm và cha mẹ học sinh cũng như mức độ ảnh hưởng của chúng cho học sinh trung học cơ sở trên địa bàn thành phố Thủ Đức chưa được đề cập. Đó là nội dung chính của bài viết này muốn được chia sẻ.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Tổ chức và phương pháp nghiên cứu

2.1.1. Khách thể nghiên cứu

Để tìm hiểu thực trạng mối quan hệ giữa các thành tố trong hoạt động phối hợp giáo dục đạo đức học sinh giữa giáo viên chủ nhiệm và cha mẹ học sinh ở các trường trung học cơ sở, chúng tôi tiến hành lấy mẫu thuận tiện trên cán bộ quản lý và giáo viên tại 6 trường trung học cơ sở thành phố Thủ Đức. Số lượng phản hồi hợp lệ là 167 phiếu. Trong đó, 17 phiếu là của phó/hiệu trưởng và 150 phiếu là của giáo viên. Khách thể nghiên cứu được trình bày ở Bảng 1.

Bảng 1: Khách thể nghiên cứu

STT	Trường	Cán bộ quản lý	Giáo viên	Tổng
1	Trung học cơ sở Trần Quốc Toản	3	25	28
2	Trung học cơ sở Tăng Nhơn Phú B	3	25	28
3	Trung học cơ sở Tân Phú	3	25	28
4	Trung học cơ sở Hưng Bình	3	25	28
5	Trung học cơ sở Long Bình	3	25	28
6	Trung học cơ sở Trường Thạnh	2	25	27

STT	Trường	Cán bộ quản lý	Giáo viên	Tổng
Tổng cộng		17	150	167

2.1.2. Phương pháp nghiên cứu

Phương pháp chủ yếu được sử dụng trong nghiên cứu này là điều tra bằng bảng hỏi. Công cụ nghiên cứu gồm 08 thang đo do nhóm tác giả biên soạn. Thang đo Lập kế hoạch phối hợp, Tổ chức phối hợp, Chỉ đạo phối hợp, Kiểm tra - đánh giá việc phối hợp, Điều kiện hỗ trợ phối hợp, Mục tiêu phối hợp, Nội dung phối hợp, Phương thức phối hợp được đo bằng thang Likert 5 mức về kết quả thực hiện từ 1= Kém đến 5= Tốt. Các thang đo và biến quan sát được thể hiện ở Bảng 2.

Bảng 2: Thang đo các thành tố trong hoạt động phối hợp giáo dục đạo đức học sinh giữa giáo viên chủ nhiệm và cha mẹ học sinh ở các trường trung học cơ sở

STT	Thang đo	Kí hiệu	Biến quan sát	Hệ số tin cậy
1	Lập kế hoạch phối hợp	KHPH	5	0,891
2	Tổ chức thực hiện kế hoạch phối hợp	TCPH	5	0,932
3	Chỉ đạo thực hiện kế hoạch phối hợp	CĐPH	8	0,947
4	Kiểm tra - đánh giá việc phối hợp	KTPH	7	0,949
5	Mục tiêu phối hợp	MTPH	3	0,852
6	Nội dung phối hợp	NDPH	7	0,896
7	Phương thức phối hợp	PTPH	8	0,839
8	Điều kiện hỗ trợ phối hợp	ĐKPH	6	0,868

2.1.3. Cách xử lý số liệu

Dữ liệu sau khi thu thập được nhập vào phần mềm thống kê R để phân tích. Các phép tính điểm trung bình và độ lệch chuẩn được dùng để tính các thông số cho các biến quan sát; hệ số tin cậy (Cronbach's alpha) được sử dụng để kiểm định độ tin cậy của thang đo; Tương quan Pearson được phân tích hệ số tương quan giữa các biến nghiên cứu. Phương pháp Enter trong phân tích hồi quy bội được sử dụng để dự đoán các thành tố quản lý tác động đến sự biến thiên của biến phụ thuộc.

Cách cho điểm: Tương ứng với từng biến quan sát, các giá trị tiêu cực nhất được cho 1 điểm và giá trị tích cực nhất được cho 5 điểm. Cách tính điểm cho các khoảng trung bình: (Điểm cao nhất - Điểm thấp nhất)/ Số mức = 0,80. Biến quan sát nào có khoảng điểm trung bình (\bar{X}) từ 1,00 - 1,80 = Kém; từ 1,81 - 2,60 = Yếu; từ 2,61 - 3,40 = Trung bình; từ 3,41 - 4,20 = Khá; và từ 4,21 - 5,00 = Tốt. Hệ số tương quan Pearson (r) là

một giá trị biến thiên trong khoảng -1 đến +1, nếu $r = -1$ thể hiện mối tương quan nghịch, còn $r = +1$ thể hiện mối tương quan thuận. Theo Hinkle & Jurs (2003), kích thước của một hệ số tương quan (r) như sau: 0,90->1,00: sự liên hệ rất cao/mạnh; 0,70->0,89: sự liên hệ cao/mạnh; 0,50->0,69: sự liên hệ ở mức trung bình; 0,30->0,49: sự liên hệ ở mức độ thấp; 0,00->0,29: sự liên hệ không đáng kể, có thể do ngẫu nhiên [11].

2.1.4. Hệ số tin cậy của các thang đo

Hệ số Cronbach's Alpha của từng thang đo lần lượt như sau: Lập kế hoạch phối hợp = 0,891; Tổ chức phối hợp = 0,932; Chỉ đạo phối hợp = 0,947; Kiểm tra - đánh giá việc phối hợp = 0,949; Mục tiêu phối hợp = 0,852; Nội dung phối hợp = 0,896; Phương thức phối hợp = 0,839; Điều kiện hỗ trợ phối hợp = 0,868. Theo Hoàng Trọng và Chu Nguyễn Mộng Ngọc (2008) [12]; Hair, Black, Babin & Anderson (2010), hệ số tin cậy của các thang đo từ 0,839 đến 0,949 là tương đối cao [13].

Bảng 3: Kết quả thực hiện các thành tố trong hoạt động phối hợp giáo dục đạo đức học sinh giữa giáo viên chủ nhiệm và cha mẹ học sinh ở các trường trung học cơ sở

STT	Thành tố	\bar{X}	s
1	Lập kế hoạch phối hợp	4,04	0,63
2	Tổ chức thực hiện kế hoạch phối hợp	4,20	0,63
3	Chỉ đạo thực hiện kế hoạch phối hợp	4,17	0,60
4	Kiểm tra - đánh giá việc thực hiện kế hoạch phối hợp	4,11	0,61
5	Mục tiêu phối hợp	3,92	0,69
6	Nội dung phối hợp	3,96	0,64
7	Phương thức phối hợp	3,84	0,69
8	Điều kiện hỗ trợ phối hợp	3,81	0,71

(Ghi chú: \bar{X} = Điểm trung bình, s = Độ lệch chuẩn)

Bảng 4: Kết quả mối tương quan giữa các thành tố trong hoạt động phối hợp giáo dục đạo đức học sinh giữa giáo viên chủ nhiệm và cha mẹ học sinh ở các trường trung học cơ sở

Thành tố	1	2	3	4	5	6	7
1. KPHH	-						
2. TCPH	0,775**	-					
3. CDPH	0,730**	0,869**	-				
4. KTPH	0,792**	0,821**	0,893**	-			
5. MTPH	0,614**	0,500**	0,480**	0,536**	-		
6. NDPH	0,775**	0,628**	0,577**	0,648**	0,738**	-	
7. PTPH	0,725**	0,602**	0,570**	0,588**	0,580**	0,703**	-
8. ĐKPH	0,692**	0,666**	0,707**	0,748**	0,545**	0,580**	0,665**

Chú thích: **= Tương quan có ý nghĩa ở mức 0,01 (2 đuôi).

2.2. Kết quả nghiên cứu

2.2.1. Kết quả thực hiện các thành tố trong hoạt động phối hợp giáo dục đạo đức học sinh giữa giáo viên chủ nhiệm và cha mẹ học sinh ở các trường trung học cơ sở

Kết quả thống kê mô tả thể hiện ở Bảng 3 cho thấy, cán bộ quản lý và giáo viên tự đánh giá kết quả thực hiện các thành tố Lập kế hoạch phối hợp, Tổ chức phối hợp, Chỉ đạo phối hợp, Kiểm tra - đánh giá việc phối hợp, Mục tiêu phối hợp, Nội dung phối hợp, Phương thức phối hợp và Điều kiện hỗ trợ phối hợp giáo dục đạo đức học sinh giữa giáo viên chủ nhiệm và cha mẹ học sinh các trường trung học cơ sở ở mức độ khá ($\bar{X}=3,81-4,20$).

2.2.2. Mối quan hệ giữa các thành tố trong hoạt động phối hợp giáo dục đạo đức học sinh giữa giáo viên chủ nhiệm và cha mẹ học sinh ở các trường trung học cơ sở

Theo Bảng 4, kết quả tương quan được thể hiện cụ thể như sau: Lập kế hoạch phối hợp có mối tương quan dương ở mức cao với Tổ chức phối hợp ($r=0,775$), Chỉ đạo phối hợp ($r=0,730$), Kiểm tra - đánh giá việc phối hợp ($r=0,792$), Nội dung phối hợp ($r=0,775$), Phương thức phối hợp ($r=0,725$) ở mức trung bình với Mục tiêu phối hợp ($r=0,614$), Điều kiện hỗ trợ phối hợp ($r=0,692$). Điều này có nghĩa là, nếu điểm số của Lập kế hoạch phối hợp tăng thì điểm số của: Tổ chức phối hợp, Chỉ đạo phối hợp, Kiểm tra - đánh giá việc phối hợp, Nội dung phối hợp, Phương thức phối hợp, Mục tiêu phối hợp, Điều kiện hỗ trợ phối hợp cũng tăng theo và ngược lại.

Tổ chức phối hợp có mối tương quan dương ở mức cao với Chỉ đạo phối hợp ($r=0,869$), Kiểm tra - đánh giá việc phối hợp ($r=0,821$) ở mức trung bình với Mục tiêu phối hợp ($r=0,500$), Nội dung phối hợp ($r=0,628$), Phương thức phối hợp ($r=0,602$), Điều kiện hỗ trợ phối hợp ($r=0,666$). Điều này có nghĩa là nếu điểm số của Tổ chức phối hợp tăng thì điểm số của Chỉ đạo phối hợp, Kiểm tra - đánh giá việc phối hợp, Mục tiêu phối hợp,

Bảng 5: Kết quả phân tích hồi quy về tác động của các chức năng quản lý đến kết quả hoạt động phối hợp giáo dục đạo đức học sinh giữa giáo viên chủ nhiệm và cha mẹ học sinh

Mô hình	t	B	β	ĐCN	VIF	Hàng số
Lập kế hoạch phối hợp	8,028***	0,563	0,613	0,319	3,133	0,569
Tổ chức phối hợp	0,492	0,043	0,047	0,202	4,957	
Chỉ đạo phối hợp	0,198	0,022	0,023	0,144	6,966	
Kiểm tra - đánh giá việc phối hợp	1,824	0,187	0,196	0,161	6,209	

F = 93,691; p = 0,000; R2 = 0,698

Chú thích: ***= $p < 0,001$. R= Hệ số tương quan; B= Hệ số hồi quy chưa chuẩn hóa; β = Hệ số hồi quy chuẩn hóa; ĐCN= Độ chấp nhận; VIF= Hệ số phóng đại phương sai.

Nội dung phối hợp, Phương thức phối hợp, Điều kiện hỗ trợ phối hợp cũng tăng theo và ngược lại.

Chỉ đạo phối hợp có mối tương quan dương ở mức cao với Kiểm tra - đánh giá việc phối hợp ($r=0,893$), Điều kiện hỗ trợ phối hợp ($r=0,707$); ở mức trung bình với Nội dung phối hợp ($r=0,577$), Phương thức phối hợp ($r=0,570$); ở mức thấp với Mục tiêu phối hợp ($r=0,480$). Điều này có nghĩa là nếu điểm số của Chỉ đạo phối hợp tăng thì điểm số của Kiểm tra - đánh giá việc phối hợp, Điều kiện hỗ trợ phối hợp, Nội dung phối hợp, Phương thức phối hợp, Mục tiêu phối hợp cũng tăng theo và ngược lại.

Kiểm tra - đánh giá việc phối hợp có mối tương quan dương ở mức cao với Điều kiện hỗ trợ phối hợp ($r=0,748$); ở mức trung bình với Mục tiêu phối hợp ($r=0,536$), Nội dung phối hợp ($r=0,648$), Phương thức phối hợp ($r=0,588$). Điều này có nghĩa là nếu điểm số của Kiểm tra - đánh giá việc phối hợp tăng thì điểm số của Điều kiện hỗ trợ phối hợp, Mục tiêu phối hợp, Nội dung phối hợp, Phương thức phối hợp cũng tăng theo và ngược lại.

Mục tiêu phối hợp có mối tương quan dương ở mức cao với Nội dung phối hợp ($r=0,738$); ở mức trung bình với Phương thức phối hợp ($r=0,580$), Điều kiện hỗ trợ phối hợp ($r=0,545$). Điều này có nghĩa là, nếu điểm số của Mục tiêu phối hợp tăng thì điểm số của Nội dung phối hợp, Phương thức phối hợp, Điều kiện hỗ trợ phối hợp cũng tăng theo và ngược lại.

Nội dung phối hợp có mối tương quan dương ở mức cao với Phương thức phối hợp ($r=0,703$); ở mức trung bình với Điều kiện hỗ trợ phối hợp ($r=0,580$). Điều này có nghĩa là, nếu điểm số của Nội dung phối hợp tăng thì điểm số của Phương thức phối hợp, Điều kiện hỗ trợ phối hợp cũng tăng theo và ngược lại.

Phương thức phối hợp có mối tương quan dương ở mức trung bình với Điều kiện hỗ trợ phối hợp ($r=0,665$).

2.2.3. Tác động của các chức năng quản lý đến kết quả hoạt động phối hợp giáo dục đạo đức học sinh giữa giáo viên chủ nhiệm và cha mẹ học sinh

Phương pháp Enter trong phân tích hồi quy bội được

áp dụng bằng cách đưa cùng lúc tất cả các biến Lập kế hoạch phối hợp, Tổ chức phối hợp, Chỉ đạo phối hợp và Kiểm tra - đánh giá việc phối hợp. Mô hình có ý nghĩa thống kê với $F=93,691$; $p<0,001$ và giải thích được 69,8% sự biến thiên kết quả hoạt động phối hợp giáo dục đạo đức học sinh giữa giáo viên chủ nhiệm và cha mẹ học sinh ở các trường trung học cơ sở ($R^2=0,698$). Kết quả cho thấy, chỉ có thành tố: Lập kế hoạch phối hợp có ý nghĩa thống kê đến kết quả hoạt động phối hợp giáo dục đạo đức học sinh giữa giáo viên chủ nhiệm và cha mẹ học sinh ở các trường trung học cơ sở ($p<0,05$).

Mối quan hệ giữa biến độc lập với biến phụ thuộc là mối quan hệ tác động tích cực (trị Beta dương). Nghĩa là, thành tố Lập kế hoạch phối hợp được cải thiện có thể làm gia tăng điểm số kết quả hoạt động phối hợp giáo dục đạo đức học sinh giữa giáo viên chủ nhiệm và cha mẹ học sinh ở các trường trung học cơ sở. Nếu Lập kế hoạch phối hợp tăng một điểm thì kết quả hoạt động phối hợp giáo dục đạo đức học sinh giữa giáo viên chủ nhiệm và cha mẹ học sinh ở các trường trung học cơ sở tăng 0,6 điểm. Hệ số beta được chuẩn hóa (β) cho thấy, Lập kế hoạch phối hợp ($\beta=0,563$) nhận được trọng số ảnh hưởng mạnh nhất. Với độ chấp nhận của các biến đều nhỏ hơn 1 và các hệ số phóng đại phương sai nhỏ hơn 10 cho thấy hiện tượng đa cộng tuyến xảy ra là rất thấp hay có thể nói hầu như không xảy ra [13]. Các biến Tổ chức phối hợp, Chỉ đạo phối hợp, Kiểm tra - đánh giá việc phối hợp giải thích rất ít sự biến thiên kết quả hoạt động phối hợp giáo dục đạo đức học sinh giữa giáo viên chủ nhiệm và cha mẹ học sinh ở các trường trung học cơ sở (xem Bảng 5). Kết quả này cho thấy cần phải tăng cường công tác Tổ chức phối hợp, Chỉ đạo phối hợp và Kiểm tra - đánh giá việc phối hợp giáo dục đạo đức học sinh giữa giáo viên chủ nhiệm và cha mẹ học sinh ở các trường trung học cơ sở. Phương trình hồi quy được tạo ra từ mô hình này là: Kết quả hoạt động phối hợp giáo dục đạo đức học sinh giữa giáo viên chủ nhiệm và cha mẹ học sinh ở các trường trung học cơ sở = $0,569 + 0,563*(\text{Lập kế hoạch phối hợp})$.

3. Kết luận

Trên cơ sở các kết quả nghiên cứu, có thể khẳng định các thành tố: Lập kế hoạch phối hợp, Tổ chức phối hợp, Chỉ đạo phối hợp, Kiểm tra - đánh giá việc phối hợp, Mục tiêu phối hợp, Nội dung phối hợp, Phương thức phối hợp, Điều kiện hỗ trợ phối hợp có mối tương quan dương cao với nhau trong hoạt động phối hợp giáo dục

đạo đức học sinh giữa giáo viên chủ nhiệm và cha mẹ học sinh ở các trường trung học cơ sở. Ngoài ra, chức năng Lập kế hoạch phối hợp có tác động đến kết quả hoạt động phối hợp giáo dục đạo đức học sinh giữa giáo viên chủ nhiệm và cha mẹ học sinh ở các trường trung học cơ sở.

Tài liệu tham khảo

- [1] Ban Chấp hành Trung ương, (04/11/2013), *Nghị quyết số 29-NQ/TW về Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*.
- [2] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (22/8/2018b), *Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT, ban hành quy định Chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông*, Hà Nội.
- [3] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (20/7/2018a), *Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT, ban hành quy định Chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông*, Hà Nội.
- [4] Quốc hội, (14/6/2019), *Luật Giáo dục số 43/2019/QH14*.
- [5] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (15/9/2020), *Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT, ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học*, Hà Nội.
- [6] Bryan, J., & Henry, L, (2012), *A model for building school-family-community partnerships: Principles and process*, Journal of Counseling & development, 90(4), p.408-420.
- [7] Võ Ngọc Thúy Như, (2020), *Quản lý hoạt động phối hợp giáo dục học sinh giữa giáo viên chủ nhiệm và cha mẹ học sinh tại các trường tiểu học quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh*, Luận văn Thạc sĩ.
- [8] Hoàng Anh Tuấn, (2021), *Một số biện pháp phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội của hiệu trưởng trường trung học phổ thông*, Trường Đại học Vinh: Tạp chí Khoa học, số 1B, tr. 85-91.
- [9] Nguyễn Thị Ngọc Liên, (2019), *Mối quan hệ gia đình, nhà trường và cộng đồng trong giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh - phân tích từ lý thuyết của Joyce Epstein*. Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam, tr. 67-72.
- [10] Lê Thị Lâm, (2013), *Biện pháp của hiệu trưởng trong quản lý giáo dục đạo đức học sinh Trung học cơ sở Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội*, Luận văn Thạc sĩ.
- [11] Hinkle, D. E., Wiersma, W., & Jurs, S. G, (2003), *Applied statistics for the behavioral sciences 5th ed.*, Houghton Mifflin College Division.
- [12] Hoàng Trọng - Chu Nguyễn Mộng Ngọc, (2008), *Phân tích dữ liệu với SPSS: Tập 1*, NXB Hồng Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.
- [13] Hair, J. F., Black, W. C., Babin, B. J., & Anderson, R. E, (2010), *Multivariate Data Analysis*. Prentice-Hall International, Inc.

THE RELATIONSHIP BETWEEN ELEMENTS IN THE COLLABORATIVE ACTIVITIES OF STUDENT MORAL EDUCATION BETWEEN HOMEROOM TEACHERS AND STUDENTS' PARENTS IN LOWER SECONDARY SCHOOLS: A CASE REPORT FROM THU DUC CITY

Du Thong Nhat*¹, Nguyen Thi My Le²

* Corresponding author

¹ Email: nhatdt@hcmue.edu.vn
Ho Chi Minh City University of Education
280 An Duong Vuong Street, Ward 4, District 5,
Ho Chi Minh City, Vietnam

² Email: le567tp@gmail.com
Tan Phu Lower Secondary School
119 Nam Cao, Tan Phu ward, District 9,
Ho Chi Minh City, Vietnam

ABSTRACT: *The article presents the results of research on the relationship between elements in the collaborative activities of student moral education between homeroom teachers and students' parents in lower secondary schools as perceived by 167 administrators and teachers at preschools in Thu Duc city. The purpose of the study is to determine the degree of correlation between the elements in the collaborative activities of lower secondary school student moral education. This study mainly uses quantitative method. The results reported that the elements of Planning coordinated activities, Organizing coordinated activities, Directing coordinated activities, Checking-Evaluating coordinated activities, Coordination objectives, Coordination contents, Coordination methods, and Coordination support conditions have a high positive correlation with each other in collaborative activities of student moral education between homeroom teachers and students' parents in lower secondary schools.*

KEYWORDS: Collaborative activities, moral education, lower secondary school students.